

Bản án số: 302/2021/HS-ST
Ngày 28 - 10 - 2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Từ A Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 223/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243a/2021/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 177/2021/HSST-QĐ ngày 28/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thị Tú H, sinh năm 1978 tại tỉnh B; thường trú: Ấp 14, xã Vĩnh M, huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Số 19/49, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn Hận (đã chết) và bà Võ Thị Xuân, sinh năm 1952; bị cáo có 02 chị ruột, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1975; có chồng tên Nguyễn Văn Đức, sinh năm: 1970; có 01 người con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

2. Lý Hồng A, sinh năm 1981 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: 42 khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lý Hồng **Hôn (đã chết)** và bà Nguyễn Thị Chi, sinh năm: 1952; có 05 A chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1987; có vợ tên Nguyễn **Thị** Huệ, sinh năm 1991; có 02 người con, sinh năm 2008 và năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

3. Phan Văn B, sinh năm 1986 tại tỉnh B; thường trú: Ấp 14, xã Vĩnh M,

huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Số 85/1 khu phố Đ 1, phường B, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn T, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị C (đã mất); bị cáo có 02 A ruột, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984; vợ tên Nguyễn Thúy N, sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

4. Lâm Thị Thu T, sinh năm 1975 tại tỉnh B; thường trú: Ấp 14, xã Vĩnh M, huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Số 85, khu phố Đ 3, phường B, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn H (đã chết) và bà Võ Thị X, sinh năm 1952; có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1978; chồng tên Huỳnh Văn A, sinh năm 1973; có 01 người con, sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28 tháng 2 năm 2020 bị Công an phường An Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; đã đóng phạt ngày 07/3/2020; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

5. Bùi Trung N, sinh năm 1991 tại tỉnh B; thường trú: Ấp 14, xã Vĩnh M, huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Số 2/9/14A, khu phố Đ 4, phường B, thành phố A, tỉnh D; nghề nghiệp: Bốc xếp; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi ThA H, sinh năm 1970 và bà Lâm Thị Thu T, sinh năm 1973; bị cáo có 02 em ruột, sinh năm 1995 và sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/8/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/3/2011; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Thị Tú H sống tại địa chỉ 409/30/46, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, Bình Dương từ tháng 2/2021 cho đến nay.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/4/2021, khi H đang ở nhà thì có Nguyễn Hồng Thắm, Lê Thị Hồng, Quỳnh ThA Thúy, Nguyễn Lê Cầu đến nhà xin vào chơi đánh bạc thì H đồng ý. Cả 4 đối tượng đi vào phòng ngủ trong nhà và được H cung cấp bài tứ sắc để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, mỗi chén là 300.000 đồng. Ai thắng thì bỏ tiền xâu ra cho H đi mua thuốc, nước cho các con bạc.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Lý Hồng A, Phan Văn B, Bùi Trung N và đối tượng tên Hoàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà H và rủ nhau đánh bài tây thắng thua bằng tiền thì H đưa một bộ bài tây 52 lá cho N để nhóm của N chơi, mỗi ván đặt được từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, ai tới trắng thì bỏ tiền xâu cho H là 10.000 đồng. Ban đầu chơi dưới bếp nhưng sau đó do trời nóng nên tất cả chuyển vào ngồi trong phòng ngủ bên cạnh nhóm đang chơi bài Tứ sắc để

chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng đi về nên Lâm Thị Thu T vào chơi cùng A, B và Nghĩa.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường An Bình kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý.

Qua thu thập tài liệu, chứng cứ và kết quả điều tra xác định cụ thể như sau:

Sòng 1:

1/ Lý Hồng A: Mang theo 2.020.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, A thua 200.000 đồng. Bị thu giữ tại vị trí ngồi số tiền 1.800.000 đồng, trong số tiền xâu có 20.000 đồng.

2/ Phan Văn B: Mang theo 5.820.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, B thắng được 200.000 đồng, bị thu tại vị trí chỗ ngồi 5.800.000 đồng và 200.000 trong túi quần.

3/ Lâm Thị Thu T: Mang theo 350.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Thủy thua 250.000 đồng, bị thu giữ 100.000 đồng tại vị trí chỗ ngồi.

4/ Bùi Trung N: Mang theo 1.080.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Nthắng được 500.000 đồng, bị thu giữ tại vị trí chỗ ngồi 1.580.000 đồng.

Tổng số tiền của 04 con bạc ở sông 1 sử dụng để đánh bạc là 9.270.000 đồng.

Sòng 2:

1/ Nguyễn Hồng Thắm: Mang theo 1.100.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Thắm không thắng, không thua, bị thu giữ trong túi 1.100.000 đồng.

2/ Lê Thị Hồng: Mang theo 430.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Hồng bị thua 300.000 đồng, bị tạm giữ trong túi quần 130.000 đồng.

3/ Quỳnh Thanh Thúy: Mang theo 1.200.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Thúy thua 300.000 đồng, bị thu giữ trong túi quần 900.000 đồng.

4/ Nguyễn Lệ Cầu: Mang theo 1.100.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi, Cầu thắng 600.000 đồng, bị thu giữ trong túi quần 1.700.000 đồng.

Tổng số tiền 04 con bạc ở sông 2 đánh bạc là 3.830.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 100.000 đồng tiền xâu;
- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

Ngày 09 tháng 5 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng Lâm Thị Tú H về tội Giá bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với người đàn ông tên Hoàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hồng Thắm, Lê Thị Hồng, Quỳnh Thanh Thúy, Nguyễn Lê Cầu đánh bạc trái phép với tổng số tiền là 3.830.000 đồng, chưa có tiền án tiền sự về hành vi Đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 đối tượng trên.

Tại Cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng Lâm Thị Tú H về tội Giá bạc theo quy định tại Điều b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong phần trả lời luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lâm Thị Tú H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Trung N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lâm Thị Thu T từ 08 (tám) tháng đến 11 (mười một) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lý Hồng A từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Phan Văn B từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- + Đối với số tiền 13.410.000 đồng của các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- + Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Do các bị cáo có đơn xin giải quyết vắng mặt nên không có lời nói sau cùng. Tuy nhiên quá trình điều tra các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và

thành khẩn khai báo như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại đơn xin giảm nhẹ hình phạt gửi Tòa án, bị cáo Lâm Thị Tú H nhận thức hành vi phạm tội, thể hiện việc day dứt, hối hận về hành vi của mình đã khiến gia đình gặp nhiều khó khăn, bị cáo cam kết không vi phạm pháp luật và cố gắng cải tạo để trở thành công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với các bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30 tháng 4 năm 2021, tại phòng trọ địa chỉ 409/30/46, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, Bình Dương do Lâm Thị Tú H quản lý, H đã có hành vi cho hai chiếu bạc tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài tiến lên và chơi bài tứ sắc, H thu tiền xâu 100.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30 tháng 4 năm 2021, tại phòng trọ địa chỉ 409/30/46, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, Bình Dương, Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B cùng đồng phạm tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài tiến lên, mỗi ván đặt được từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 9.580.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B đánh bạc dưới hình thức chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.580.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Lâm Thị Tú H sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình cho hai chiếu bạc tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài tiến lên và chơi bài tứ sắc, H thu tiền xâu 100.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B là ít nghiêm trọng; bị cáo Lâm Thị Tú H là nghiêm trọng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc, gá bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đối với các bị cáo tham gia đánh bạc có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét các bị cáo Lâm Thị Thu T, Lý Hồng A, Phan Văn B tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Bùi Trung N tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Lâm Thị Tú H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Tú H, Phan Văn B là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động, bị cáo Lâm Thị Tú H đang nuôi con nhỏ sinh năm 2018. Các bị cáo Lâm Thị Thu T và Bùi Trung N có nhân thân xấu: Bị cáo Thủy ngày 28 tháng 2 năm 2020 bị Công an phường An Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo N ngày 06/8/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 1 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xét các bị cáo Bùi Trung N, Lâm Thị Thu T phạm tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo N và bị cáo T, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Đồng thời để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư

trú số: 05, 07/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

+ Xét các bị cáo Lý Hồng A, Phan Văn B phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, thời gian tạm giam đối với các bị cáo có đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời các bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: 04, 06/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo.

+ Xét bị cáo Lâm Thị Tú H, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tuy nhiên có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Tại đơn xin giảm nhẹ hình phạt gửi Tòa án, bị cáo H nhận thức hành vi phạm tội, day dứt, hối hận thể hiện việc ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo là người lao động, đang nuôi dưỡng con nhỏ, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết. Xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về án treo nên cho bị cáo được hưởng án treo. Do áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” và khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Xét áp dụng hình phạt tù, phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 13.410.000 đồng thu giữ, các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng) các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội dA, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp. Về mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo là chưa phù hợp.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N và Phan Văn B phạm tội “Đánh bạc”; bị cáo Lâm Thị Tú H phạm tội “Gá bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số : 05/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi bị cáo Bùi Trung N đi chấp hành án phạt tù.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thu T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số : 07/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi bị cáo Lâm Thị Thu T đi chấp hành án phạt tù.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn B 01 (một) năm 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ , tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021, tương đương 01 (một) năm 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

- Xử phạt bị cáo Lý Hồng A 01 (một) năm 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ , tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 31/8/2021, tương đương 01 (một) năm 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

1.4 Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thị Tú H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Thị Tú H cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Nvụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: 04, 06, 08/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo đối với các bị cáo Phan Văn B, Lý Hồng A, Lâm Thị Tú H.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng) các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 13.410.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý Hồng A, Lâm Thị Thu T, Bùi Trung N, Phan Văn B và Lâm Thị Tú H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (06);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (04);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Nam